

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38 /2014/QĐ-UBND

An Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 5 Ngày: 10/10/2014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11, ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12, ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 39/TTr-STTTT ngày 22 tháng 9 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

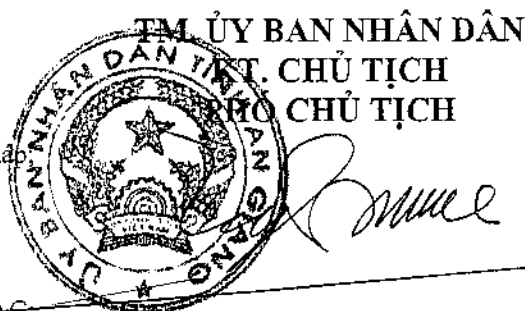
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế quyết định số 09/2011/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 3 năm 2011 của UBND tỉnh An Giang ban hành Quy định quản lý, cung cấp và sử dụng Internet tại các đại lý Internet trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra văn bản, Cục kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT UBND, UBMTTQ tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website An Giang, Báo AG, Đài PTTH AG, Phấn xã AG;
- Trung tâm CB - TH tỉnh (đăng công báo);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu KT, TH, NC, VHXH, VT.



Nguyễn Thanh Bình

QUY ĐỊNH

Về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2014/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng:

Quy định này quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động cung cấp dịch vụ, kinh doanh và sử dụng dịch vụ tại các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; các cơ quan nhà nước quản lý về Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Mạng: theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định 72/2013/NĐ-CP).

2. Thông tin trên mạng: theo quy định tại Khoản 13 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

3. Dịch vụ Internet: theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

4. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet: theo quy định tại Khoản 4 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

5. Đại lý Internet: theo quy định tại Khoản 5 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

6. Điểm truy nhập Internet công cộng: theo quy định tại Khoản 6 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

7. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng: theo quy định tại Khoản 11 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

8. Người chơi trò chơi điện tử trên mạng: theo quy định tại Khoản 12 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

9. An toàn thông tin: theo quy định tại Khoản 23 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

10. An ninh thông tin: theo quy định tại Khoản 24 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

11. Trò chơi G1: là trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

Điều 3. Chính sách phát triển, quản lý Internet và thông tin trên mạng

1. Khuyến khích việc sử dụng Internet trong mọi tầng lớp nhân dân, mọi hoạt động kinh tế, xã hội đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, nông nghiệp, nghiên cứu khoa học, công nghệ để tăng năng suất lao động, tạo việc làm và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Phát triển hạ tầng Internet băng rộng đến trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu, thư viện, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, các điểm truy nhập Internet công cộng và hộ gia đình. Chú trọng việc phổ cập dịch vụ Internet ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Ngăn chặn những hành vi lợi dụng Internet gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục và vi phạm quy định của pháp luật. Áp dụng các biện pháp bảo vệ trẻ em, thanh thiếu niên khỏi tác động tiêu cực của Internet.

4. Bảo đảm chỉ những thông tin hợp pháp theo pháp luật Việt Nam mới được truyền, kể cả truyền qua biên giới, đến người sử dụng Internet tại Việt Nam.

Điều 4. Đảm bảo an toàn, bí mật thông tin

Thông tin đưa vào lưu trữ, truyền đi và nhận trên Internet phải tuân thủ các quy định của pháp luật như: Luật Báo chí, Xuất bản, An ninh Quốc gia, Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

Điều 5. Nghiêm cấm các hành vi

1. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

Chương II

THỦ TỤC CẤP MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIA HẠN, CẤP LẠI VÀ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Mục 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 6. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng

1. Đại lý Internet được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Đăng ký kinh doanh đại lý Internet;

b) Ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet;

c) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân thủ quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quy định này.

2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet. Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân thủ quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quy định này.

3. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng trong phạm vi các địa điểm này:

a) Không phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet nếu không thu cước;

b) Phải đăng ký kinh doanh đại lý Internet và ký hợp đồng đại lý Internet nếu có thu cước.

4. Thời gian hoạt động:

a) Điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử được hoạt động từ 6 giờ đến 22 giờ trong ngày;

b) Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

Điều 7. Quyền, nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng

1. Đại lý Internet có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó;

b) Treo biển “Đại lý Internet” kèm theo số đăng ký kinh doanh đại lý Internet;

c) Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Phụ lục I;

d) Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý Internet;

đ) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng có quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Điều 10 Quy định này;

e) Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 5 Quy định này;

g) Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp Internet đó;

h) Có chứng nhận tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn;

i) Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Treo biển “Điểm truy nhập Internet công cộng” kèm tên doanh nghiệp và số giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại Điểm a, c, đ, e, h, i Khoản 1 Điều này.

3. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại Điểm a, c, d, e, g, h, i Khoản 1 Điều này.

4. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet không thu cước có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại Điểm a, c, e, h, i Khoản 1 Điều này.

Điều 8. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm:

1. Điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử.

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thông qua mạng máy tính (LAN, WAN) mà không kết nối với Internet.

Điều 9. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet nếu có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trực tuyến qua Internet;

c) Chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú từ 200 m trở lên;

d) Có biển hiệu bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh theo mẫu tại Phụ lục I;

đ) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m² tại các khu vực đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I, loại II, loại III; tối thiểu 40 m² tại các đô thị loại IV, loại V; tối thiểu 30 m² tại các khu vực khác;

e) Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;

g) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an;

h) Nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được thiết lập hệ thống thiết bị để cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa điểm ghi trên giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp;

2. Được cung cấp dịch vụ truy nhập Internet sau khi đã ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet;

3. Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Phụ lục I;

4. Có bảng niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi (thông tin được cập nhật từ trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông www.mic.gov.vn);

5. Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Điều 5 Quy định này;

6. Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp đó;

7. Có chứng nhận tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet, trò chơi điện tử do các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp tổ chức trên địa bàn;

8. Không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau;

9. Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin;

10. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Mục 2

TRÌNH TỰ THỦ TỤC CẤP MỚI, GIA HẠN, CẤP LẠI VÀ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 11. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Trình tự thực hiện:

a) Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện).

b) Khi nhận đủ hồ sơ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, UBND cấp huyện thực hiện thẩm định và cấp phép theo các bước sau:

UBND cấp huyện giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin (sau đây gọi tắt là Phòng VH TT) thẩm tra tính phù hợp của hồ sơ và kiểm tra thực tế tại địa điểm kinh doanh, đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 9 Quy định này;

UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận theo Mẫu số 01a/GCN hoặc Mẫu số 01b/GCN tại Phụ lục II. Trường hợp từ chối, UBND cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

2. Cách thức thực hiện: trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính.

3. Thành phần và số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận theo Mẫu số 02a/ĐĐN hoặc Mẫu số 02b/ĐĐN tại Phụ lục II.

Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn 03 (ba) năm.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải làm thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thay đổi tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Thay đổi chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân hoặc người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

2. Trình tự thực hiện:

a) Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

b) Khi nhận đủ hồ sơ, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, cơ quan cấp giấy chứng nhận thực hiện thẩm định và cấp giấy chứng nhận sửa đổi, bổ sung theo các bước sau:

UBND cấp huyện giao cho Phòng Văn hóa Thông tin thẩm tra tính phù hợp của hồ sơ;

UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế cho giấy chứng nhận cũ theo Mẫu số 01a/GCN hoặc Mẫu số 01b/GCN tại Phụ lục II. Trường hợp từ chối, UBND cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

3. Cách thức thực hiện: trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính.

4. Thành phần và số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận theo Mẫu số 03a/ĐĐN hoặc Mẫu số 03b/ĐĐN tại Phụ lục II;

Bản sao có thực giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đang còn hiệu lực;

Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

Điều 13. Gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Trước thời hạn hết hạn của giấy chứng nhận tối thiểu 20 (hai mươi) ngày, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng muốn gia hạn giấy chứng nhận phải làm thủ tục gia hạn như sau:

a) Trình tự thực hiện:

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

Khi nhận đủ hồ sơ, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, UBND cấp huyện thẩm định và quyết định gia hạn giấy chứng nhận theo các bước sau:

UBND cấp huyện giao cho Phòng VH TT thẩm tra tính phù hợp của hồ sơ, các loại giấy tờ quy định tại Khoản 1 Điều này;

UBND cấp huyện ban hành quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 05/QĐ tại Phụ lục II. Trường hợp từ chối, UBND cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

b) Cách thức thực hiện: trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ bao gồm:

Đơn đề nghị gia hạn theo mẫu quy định tại Mẫu số 04a/ĐĐN hoặc Mẫu số 4b/ĐĐN tại Phụ lục II;

Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm là cá nhân.

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

d) Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thể được gia hạn 01 (một) lần với thời hạn tối đa là 06 (sáu) tháng.

2. Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải làm thủ tục đề nghị cấp mới như sau:

a) Trình tự thực hiện:

Tổ chức, cá nhân hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

Khi nhận đủ hồ sơ, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, UBND cấp huyện cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 01a/GCN hoặc Mẫu số 01b/GCN tại Phụ lục II. Trường hợp từ chối, UBND cấp huyện có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

b) Cách thức thực hiện: trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận theo Mẫu số 06a/ĐĐN hoặc Mẫu số 06b/ĐĐN tại Phụ lục II.

Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

Điều 14. Thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với một trong các trường hợp sau:

a) Có hành vi gian dối hoặc cung cấp thông tin giả mạo để được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Thay đổi tổng diện tích các phòng máy nhưng không đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 9 Quy định này;

c) Sau 06 (sáu) tháng kể từ khi có văn bản thông báo của cơ quan cấp giấy chứng nhận về việc điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không đáp ứng quy định về khoảng cách tại Khoản 2 Điều 9 Quy định này vì có một trường hoặc trung tâm mới đi vào hoạt động hoặc vì lý do khách quan khác.

2. Trường hợp bị thu hồi theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này, sau thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bị thu hồi giấy chứng nhận, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp giấy chứng nhận mới nếu đáp ứng đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận theo quy định. Trường hợp bị thu hồi tại Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều này, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp giấy chứng nhận mới ngay khi đáp ứng đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận theo quy định.

Điều 15. Phí và lệ phí cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Việc thu phí và lệ phí cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy chứng nhận được thực hiện theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN VÀ TỔ CHỨC

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quản lý hoạt động tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.
2. Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.
3. Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông và thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.
4. Triển khai các giải pháp phù hợp để quản lý chặt chẽ hoạt động của các đại lý để hạn chế những tiêu cực gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.
5. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tổ chức tập huấn, hướng dẫn, phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.
6. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) các nội dung theo mẫu số 07/BC kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

Điều 17. Công an tỉnh

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh các biện pháp đảm bảo an toàn mạng lưới và an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh theo quy định.
2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động Internet và trò chơi điện tử.

Điều 18. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn việc sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử trong học sinh, sinh viên đúng quy định này;

2. Phối hợp với các ngành chức năng cùng gia đình trong việc quản lý học sinh sử dụng dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử, hạn chế và ngăn chặn những tác hại từ Internet.

Điều 19. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn quy trình, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ Internet, cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của các doanh nghiệp hoạt động cung cấp dịch vụ Internet, đại lý Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành.

Điều 20. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

2. Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thực hiện những quy định của nhà nước về đăng ký kinh doanh trong hoạt động kinh doanh đại lý Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; tiếp nhận hồ sơ, xem xét cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đại lý Internet, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định.

3. Chỉ đạo cơ quan quản lý chuyên ngành thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo quy định của pháp luật.

4. Hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh trong công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin tuyên truyền các quy định của nhà nước và của tỉnh về khai thác và sử dụng các dịch vụ Internet đến người dân.

6. Theo định kỳ hàng quý, báo cáo tình hình cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy chứng nhận trên địa bàn để Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp.

7. Báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

Điều 21. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp khi cung cấp dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố trong việc thanh tra, kiểm tra; tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

3. Hướng dẫn các đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng của doanh nghiệp thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

Điều 22. Điều khoản chuyển tiếp

Các điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử hiện đang hoạt động theo quy định tại Nghị định 97/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử có nghĩa vụ chuyển đổi, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 23/2013/TT-BTTTT và Quyết định này. Đến ngày 10 tháng 2 năm 2015, các điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử không đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 23/2013/TT-BTTTT và Quyết định này sẽ bị ngừng hoạt động.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

HỒ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục I
(Ban hành kèm theo Quyết định số 8 /2014/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh An Giang)

I. Bảng nội quy:

**NỘI QUY SỬ DỤNG DỊCH VỤ INTERNET VÀ DỊCH VỤ TRÒ CHƠI
ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

Điều 1. Được phép hoạt động dịch vụ Internet từ 6 giờ đến 22 giờ trong ngày; đối với trò chơi điện tử chỉ được phép hoạt động từ 8 giờ đến 22 giờ trong ngày.

Điều 2. Các hành vi bị nghiêm cấm:

1. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet:

1. Được sử dụng các dịch vụ Internet, trừ các dịch vụ bị cấm theo quy định của pháp luật;
2. Tuân thủ thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng;
3. Thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng đã giao kết với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hoặc đại lý Internet;
4. Chịu trách nhiệm về những nội dung thông tin do mình đưa vào, lưu trữ, truyền đi trên Internet theo quy định của pháp luật;
5. Bảo vệ mật khẩu, khoá mật mã, thông tin cá nhân, hệ thống thiết bị của mình và chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, an ninh thông tin;
6. Không được kinh doanh lại các dịch vụ Internet dưới bất kỳ hình thức nào;
7. Khi phát hiện các trang thông tin điện tử trên Internet có nội dung chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây mất an ninh trật tự xã hội phải nhanh chóng thông báo cho các cơ quan chức năng để xử lý.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng trò chơi điện tử công cộng:

1. Được chơi các trò chơi điện tử, trừ các trò chơi điện tử bị cấm theo quy định của pháp luật;
2. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 3 Nội quy này;
3. Lựa chọn trò chơi điện tử phù hợp với độ tuổi của mình;
4. Không được lợi dụng trò chơi điện tử để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
5. Thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông;
6. Chấp hành quy định về quản lý giờ chơi, quy định về thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
7. Được doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử bảo đảm quyền lợi theo quy tắc của trò chơi điện tử và quy tắc giải quyết khiếu nại, tranh chấp được công bố trên trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

II. Biểu hiệu:

1. Điểm chỉ có truy nhập internet:

ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG

- Tên điểm:

- Số điện thoại: , Số đăng ký kinh doanh:

2. Điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng không có truy nhập internet:

ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

- Tên điểm:

- Số điện thoại: , Số đăng ký kinh doanh:

3. Điểm truy nhập internet có cung dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET VÀ DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

- Tên điểm:

- Số điện thoại: , Số đăng ký kinh doanh:

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 01 năm 2014 của UBND tỉnh An Giang)

Số mẫu	Tên mẫu
Mẫu số 01a/GCN	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)
Mẫu số 01b/GCN	Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)
Mẫu số 02a/ĐĐN	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử (Áp dụng với chủ điểm là cá nhân)
Mẫu số 02b/ĐĐN	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử (Áp dụng với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)
Mẫu số 03a/ĐĐN	Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)
Mẫu số 03b/ĐĐN	Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)
Mẫu số 04a/ĐĐN	Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)
Mẫu số 04b/ĐĐN	Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)
Mẫu số 05/QĐ	Quyết định gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
Mẫu số 06a/ĐĐN	Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)
Mẫu số 06b/ĐĐN	Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Mẫu số 01a/GCN

UBND TỈNH AN GIANG
UBND THÀNH PHỐ/THỊ
XÃ/HUYỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

....., ngày tháng năm 20.....

GIẤY CHỨNG NHẬN

**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)

Cấp lần đầu ngày....tháng....năm.....

Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng....năm.....

(Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ/THỊ XÃ/HUYỆN.....

CHỨNG NHẬN

Họ và tên chủ điểm:.....

Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....

Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại (Tel.):.....Fax:.....

Địa chỉ thư điện tử:.....

Số giấy chứng nhận ĐKKD:.....

**Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
theo các quy định sau đây:**

1. Tên điểm:

2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....

3. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 10 Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang (Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh An Giang)/.

**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ/THỊ
XÃ/HUYỆN.....**

(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

Mẫu số 01b/GCN

UBND TỈNH AN GIANG
UBND THÀNH PHỐ/THỊ
XÃ/HUYỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

....., ngày tháng.....năm 20...

GIẤY CHỨNG NHẬN

**ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)

Cấp lần đầu ngày....tháng.....năm.....

Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....

(Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ/THỊ XÃ/HUYỆN.....

CHỨNG NHẬN

Tên chủ điểm:.....

Số giấy chứng nhận ĐKKD hoặc số quyết định thành lập:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại : Fax:.....

Địa chỉ thư điện tử:.....

**Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
theo các quy định sau đây:**

1. Tên điểm:

2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....

3. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

a) Họ và tên:.....

b) Điện thoại:

c) Số CMND:; Ngày cấp: .../.../...; Nơi cấp:.....

4. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 10 Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh An Giang (Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày tháng năm 2014 của UBND tỉnh An Giang)/.

**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ/THỊ
XÃ/HUYỆN.....**

(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

Mẫu số 02a/ĐĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ
(Áp dụng với chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị

Xã/Huyện.....

Tôi đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

- Họ và tên:.....
Số CMND:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: Địa chỉ thư điện tử:.....
- Tên điểm:.....
- Số đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:.....
- Địa chỉ của địa điểm kinh doanh (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):
- Tổng diện tích các phòng máy (m2):.....
- Số lượng máy tính dự kiến:

Phần 2. Tài liệu kèm theo

- Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có)

Phần 3. Cam kết

Tôi xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02b/ĐĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị

Xã/Huyện.....

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc số quyết định thành lập của tổ chức:
Số: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Địa chỉ trụ sở chính:
 - Điện thoại liên hệ: Fax:
 - Địa chỉ thư điện tử:
2. Tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng:
3. Thông tin của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - Họ và tên:
 - Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
 - Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:
4. Địa chỉ của địa điểm kinh doanh (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):
5. Tổng diện tích các phòng máy (m²):
6. Số lượng máy tính dự kiến:

Phần 2. Tài liệu kèm theo

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có)

Phần 3. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo đơn này, *(tên tổ chức, doanh nghiệp)* cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị Xã/Huyện.....

Tôi đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

- Họ và tên:.....
Số chứng minh nhân dân:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử :.....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng ... năm

Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung

- Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
.....
- Lý do sửa đổi, bổ sung:
.....

Phần 3. Tài liệu kèm theo

- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

Phần 4. Cam kết

Tôi xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng theo quy định.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị Xã/Huyện.....

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
 - Địa chỉ trụ sở chính:.....
 - Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:.....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - Tên điểm:.....
 - Địa chỉ:.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng năm

Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung

- Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
.....
- Lý do sửa đổi, bổ sung:
.....

Phần 3. Tài liệu kèm theo

Các tài liệu liên quan (nếu có)

Phần 4. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, (tên tổ chức, doanh nghiệp) sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 04a/ĐĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị Xã/Huyện.....

Tôi đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

- Họ và tên:.....
Số chứng minh nhân dân:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:.....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ:.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng năm

Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn

Lý do đề nghị gia hạn:.....

Thời gian đề nghị gia hạn:.....tháng

Phần 3. Tài liệu kèm theo

- Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu kèm theo (nếu có).

Phần 4. Cam kết

Tôi xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 04b/ĐĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị Xã/Huyện.....

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ:.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng năm

Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn

Lý do:
Thời gian đề nghị gia hạn: tháng

Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)

Phần 4. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, (Tên tổ chức, doanh nghiệp) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 05/QĐ

UBND TỈNH AN GIANG
UBND THÀNH PHỐ/THỊ
XÃ/HUYỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số Quyết định:.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ/THỊ XÃ/HUYỆN.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Gia hạn thời gian có hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số.....cấp ngày..... tháng..... năm.....của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng...(tên điểm), địa chỉ:.....đến ngày.....tháng.....năm.....

Điều 2. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có trách nhiệm thi hành

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ/THỊ
XÃ/HUYỆN.....

(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

quyết định này./.

Mẫu số 06a/ĐĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị Xã/Huyện.....

Tôi đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

- Họ và tên của chủ điểm :
Số chứng minh nhân dân: Ngày cấp: Nơi cấp:
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử:
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:
Địa chỉ:
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng năm

Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại

Phần 3. Tài liệu kèm theo

- Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân của chủ điểm.
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có):

Phần 4. Cam kết

Tôi xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06b/ĐĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố/Thị Xã/Huyện.....

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

Phần 1. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại liên hệ: Địa chỉ thư điện tử
2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
Tên điểm:.....
Địa chỉ.....
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số cấp ngày tháng năm

Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại

Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)

Phần 4. Cam kết

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, *(Tên tổ chức, doanh nghiệp)* sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

CHỦ ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)